**TUẦN 18**

**ÔN TẬP ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1 (10 TIẾT)**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Tiết 1, 2:*** Sau bài học, HS:

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc đúng, rõ ràng đoạn văn, câu chuyện, bài thơ …Tốc độ đọc khoảng 60 đ ến 65 tiếng trên 1 phút.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu được nội dung bài đã đọc, hiểu được tác giả muốn nói qua văn bản đơn giản.

- Biết trao đổi ý kiến về bài đọc yêu thích trong học kì 1

***1.2. Tiết 3, 4:***

- Đọc đúng lời của nhân vật.

- Biết trao đổi ý kiến về bài đọc yêu thích trong học kì 1. Biết nói lời chào, lời tự giới thiệu phù hợp với tình huống giao tiếp.

***1.3. Tiết 5, 6:***

- Tìm được từ ngữ chỉ người, chỉ vật, chỉ hoạt động.

- Viết được 2-3 câu nói về một nhân vật trong tranh.

***1.4. Tiết 7, 8:***

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

- Kể được sự vật trong tranh theo gợi ý

***1.5. Tiết 9, 10:*** *KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1*

**2. Năng lực**: Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết thái độ tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động lời nói.

**3. Phẩm chất:** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học, phiếu học tập.

**2. Học sinh:** Vở BTTV.

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TIẾT 1, 2: ÔN TẬP ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1**  *Ngày dạy : 01 /01/ 2024* | | | | |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:** (2-3’)  - Hát, vận động tập thể.  - GV giới thiệu bài*.*  **2. Luyện tập thực hành** (32-35’)  **2.1. Nhìn tranh nói tên các bài đã học:**(12-15’)  - HS hoạt động nhóm đôi: Mỗi bạn chỉ vào tranh và nói tên các bài đã học.  - GV lắng nghe, nhận xét, đánh giá, chốt tên các bài tập đọc đã học theo tranh.  **2.2. Dựa vào các tranh vẽ ở bài tập 1, tìm từ ngữ chỉ sự vật theo mẫu:** (18-20’)  - Yêu cầu HS đọc thầm, phân tích mẫu.  - GV hướng dẫn HS phân tích mẫu.  - HS hoạt động nhóm 4.  - GV nhận xét, đánh giá.  🡺Thế nào là từ chỉ sự vật?  **2.3. Đọc lại một bài đọc em thích, nêu chi tiết, nhân vật hoặc hình ảnh trong bài khiến em nhớ nhất:**(32-35’)  - Phân tích yêu cầu HĐ 3.  - Quan sát, đọc lời thoại trong tranh ở hoạt động 3.  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi:  + Chọn đọc bài mình thích.  + Nêu chi tiết, hình ảnh, nhân vật trong bài mình nhớ nhất, có thể giải thích vì sao?  - GV bao quát HS, nhận xét đánh giá.  **3. Vận dụng:** (2-3’)  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | | - HS hát, vận động tập thể.  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.  - HS thảo luận nhóm đôi, nhóm đôi chia sẻ bài trước lớp.  - HS đọc mẫu nhóm đôi, chia sẻ mẫu.  - HS hoạt động nhóm 4, chia sẻ trước lớp.  - HS nêu.  - HS đọc, nêu yêu cầu hoạt động 3.  - HS quan sát tranh, đọc lời thoại trong nhóm đôi.  - HS thực hành luyện đọc nhóm đôi theo hướng dẫn của GV.  - HS đọc, chia sẻ trước lớp.  - HS nêu ý kiến phản hồi.  - HS lắng nghe. | | |
| **TIẾT 3, 4: ÔN TẬP ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1**  *Ngày dạy : 02 /01/ 2024* | | | | | | | |
| **Hoạt động của GV** | | | **Hoạt động của HS** | | | | |
| **1. Khởi động:** (2-3’)  - GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.  - GV giới thiệu bài.  **2. Luyện tập thực hành:**  (25-28’)  - Phân tích yêu cầu!  - HS đọc lời chim hải âu.  - Hoạt động nhóm đôi: Theo em, chim hải âu nói những câu trên với ai? Trong tình huống nào?  - Hoạt động nhóm đôi: đóng vai một loài chim khác, đáp lời hải âu.  \*Lưu ý: HS cần chọn một loài chim mình biết rõ về chúng để nói được lời chào, lời giới thiệu về loài chim đó.  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS.  **3. Thực hành luyện nói theo tình huống:** (32-35’)  - Phân tích yêu cầu bài tập 5!  - Hoạt động nhóm 4 lần lượt 2 tình huống:  a) TH1: Nếu em chuyển lớp hoặc chuyển trường, em sẽ giới thiệu về mình như thế nào với các bạn trong lớp mới?  b) TH2: Lớp em có một bạn ở trường khác chuyển đến. Em sẽ nói gì với bạn để thể hiện sự thân thiện?  - GV nhận xét, đánh giá, tuyện dương HS.  **4. Vận dụng:** (2-3’)  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | | | **-** Lớp hát và vận động theo bài hát: Em tập viết.  - Lắng nghe, nhắc tên bài.  - HS đọc yêu cầu, nêu yêu cầu của bai tập 4.  - 2HS đọc.  - HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ trước lớp.  - HS hoạt động nhóm đôi, nhóm đôi chia sẻ trước lớp.  - HS đọc, nêu yêu cầu bài tập 5.  - HS hoạt động trong nhóm 4, chia sẻ trước lớp theo hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời  - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. | | | | |
| **TIẾT 5, 6: ÔN TẬP ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1**  *Ngày dạy : 03 /01/ 2024* | | | | | |
| **Hoạt động của GV** | | | **Hoạt động của HS** | | |
| **1. Khởi động:** (2-3’)  - GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát.  - GV giới thiệu. kết nối vào bài.  **2. Luyện tập, thực hành:** (32-35’)  **Dựa vào tranh tìm từ ngữ:**  - Phân tích yêu cầu!  - Yêu cầu HS làm bài tập vào VBT.  - GV nhận xét, đánh giá.  - Đáp án:  + Từ ngữ chỉ người: người bán hàng, người bán chậu quất, người bán cây cảnh, người bán cành đào, người đi chợ, người phụ nữ, người nặn đồ chơi, bạn nhỏ, bạn nam, bạn nữ, trẻ em,…  + Tư ngữ chỉ vật: cành đào, chậu quất, cây quất, chậu cây cảnh, cây cảnh, cái túi, đồ chơi,…  + Từ chỉ hoạt động: bán hàng, mua hàng, nặn đồ chơi, xem, nhìn, đi chợ, đi chơi, mời mua cây cảnh,...  🡺Thế nào là từ chỉ sự vật? Thế nào là từ chỉ hoạt động?  **3. Vận dụng:** (2’)  - GV nhận xét tiết học | | | - Lớp hát tập thể.  **-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.  - HS đọc, nêu yêu cầu bài tập 6.  - HS làm bài cá nhân vào VBT, chia sẻ nhóm đôi, chia sẻ lớp.  - HS lắng nghe.  - HS nêu.  - HS lắng nghe. | | |
| **TIẾT 6**  **1. Khởi động:** (2’)  - GV cho hs hát múa theo nhạc  **2. Luyện tập, thực hành:** (30’)  **2.1. Nói 2- 3 câu về một nhân vật trong tranh:**  - Phân tích yêu cầu!  - Đọc gợi ý trong bài.  - Làm mẫu theo gợi ý ở tranh 1, GV nhận xét, đánh giá.  - HS thực hành làm bài tập 7 cá nhân, nhóm đôi.  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS.  **2.2. Chọn dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than thay vào ô vuông:**  - Phân tích yêu cầu!  - HS làm bài cá nhân, nhóm đôi.  - GV nhận xét, đánh giá, yêu cầu HS giải thích tại sao điền dấu chấm/dấu chấm hỏi/dấu chấm than vào vị trí đó?  + Câu 1 và câu 4 là câu hỏi nên điền dấu chấm hỏi.  + Câu 2 là câu nêu hoạt động (kể việc) nên điền dấu chấm.  + Câu 3 là câu bộc lộ cảm xúc, lời khen nên dùng dấu chấm than.  + Câu 5 là câu nêu sự việc nên điền dấu chấm.  🡺Nêu cách dùng dấu chấm, dấu chấm than, dấu chấm hỏi?  **3. Vận dụng:** (2-3’)  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | | | - HS hát múa theo nhạc  - HS đọc, nêu yêu cầu bài tập 7.  - 2HS đọc.  - 1HS quan sát tranh 1 thực hành mẫu.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó hoạt động nhóm đôi, nhóm đôi chia sẻ trước lớp.  - HS đọc, nêu yêu cầu.  - HS suy nghĩ làm bài cá nhân, sau đó chia sẻ trong nhóm đôi, chia sẻ lớp.  - HS nêu.  - HS trả lời.  - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. | | |
| **TIẾT 7, 8: ÔN TẬP ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1**  *Ngày dạy : 04 /01/ 2024* | | | | | |
| **Hoạt động của GV** | | | **Hoạt động của HS** | | |
| **TIẾT 7**  **1. Khởi động:** (2-3’)  - GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát.  - GV giới thiệu. kết nối vào bài.  **2. Luyện tập, thực hành:** (32-35’)  **Nghe – viết chính tả: Niềm vui là gì?**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - GV hỏi:  + Trong câu chuyện có những nhân vật nào?  + Gấu hỏi các bạn điều gì?  + Gấu nhận được câu trả lời của các bạn như thế nào?  + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?  + Trong bài có những dấu câu nào?  + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - HS đọc lại bài viết trước lớp.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS.  **3. HĐ vận dụng:** (2-3’)  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | | - Lớp hát tập thể.  **-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.  - HS lắng nghe.  + Gấu, sóc, kiến.  + Niềm vui là gì?  + 2HS đọc câu.  + Các chữ đầu câu.  + Dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấu hỏi, dấu gạch ngang, dấu hai chấm.  + HS nêu, phân tích: niềm vui, nằm, qua, tạnh ráo, chuyển.  - HS viết bảng con.  - 1HS đọc.  - HS viết bài.  - HS soát, sửa lỗi trong nhóm đôi.  - Lắng nghe.  - HS lắng nghe. | | |
| **TIẾT 8**  **1. Khởi động:** (2-3’)  - GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát.  - GV giới thiệu. kết nối vào bài.  **2. Luyện tập, thực hành:** (32-35’)  **2.1. Bài tập chính tả:**  - Phân tích yêu cầu!  - HS làm bài cá nhân, chia sẻ nhóm đôi, chia sẻ lớp.  - GV nhận xét, đánh giá.  **2.2. Kể lại sự vật trong tranh:**  - Phân tích yêu cầu!  - GV hướng dẫn HS nói tranh 1:  + Tranh 1 vẽ gì?  + Em hãy nêu sự việc trong tranh 1?  - HS thực hiện bài tập 11 trong nhóm 4.  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS.  🡺Đặt tên cho câu chuyện?  **3. Vận dụng:** (2-3’)  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Lớp hát tập thể.  **-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.  - HS đọc, nêu yêu cầu bài tập 10.  - HS làm bài cá nhân vào VBT, chia sẻ trong nhóm đôi, chia sẻ trước lớp.  - HS đọc, nêu yêu cầu!  - HS thực hành luyện nói tranh 1 trước lớp theo hướng dẫn của GV.  - HS thực hành bài tập trong nhóm 4, chia sẻ trước lớp.  - HS nêu.  - HS trả lời  - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. | | |
| **ÔN TẬP ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1(Tiết 9, 10)**  **KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1**  *Ngày dạy : 05/01/ 2024* | | | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………